

2018

Tạp chí Thông tin Hỗ trợ Nuôi dạy trẻ từ 0 đến 5 tuổi
Phiên bản đặc biệt của MIA với tiếng Việt đơn giản



Ban Biên tập Tạp chí Thông tin Nuôi
dạy trẻ dành cho người nước ngoài
của MIA

Hiệp hội Giao lưu Quốc tế Thành phố
Musashino

2018/03/22

<Dành gửi cho bố và mẹ có con từ 0 đến 5 tuổi>

Để hỗ trợ cho bố và mẹ người nước ngoài, MIA đã biên tập lại Tạp chí Nuôi dạy trẻ “Suku Suku” của Thành phố (TP) Musashino trở thành phiên bản tiếng Nhật đơn giản và dịch ra tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Hàn Quốc, tiếng Nga, tiếng Việt và tiếng Nepal. Trong lần biên tập này, MIA đã tuyển chọn những thông tin quan trọng và cần thiết. Nếu bạn muốn biết chi tiết hơn, xin vui lòng liên hệ với MIA hoặc địa chỉ liên lạc ghi trong tạp chí này.

Mục lục

- 0. MIA giúp đỡ người nước ngoài trong vấn đề nuôi dạy trẻ ----- P.3
- 1. Những dịch vụ y tế của TP Musashino dành cho bố, mẹ và bé ----- P.6
- 2. Làm gì khi gặp khó khăn trong nuôi dạy trẻ - Địa chỉ tư vấn nuôi dạy trẻ ---P.11
Danh sách địa chỉ tư vấn theo từng hạng mục
- 3. Những hỗ trợ kinh tế trong nuôi dạy trẻ - Giới thiệu những chế độ phụ cấp, trợ cấp, hỗ trợ chi phí y tế --- P.18
- 4. Khi muốn gửi trẻ - Thông tin về nhà trẻ, mẫu giáo, câu lạc bộ nhi đồng, Asobe --- P.21
Danh sách nhà trẻ có giấy phép, và một bộ phận nhà trẻ không có giấy phép
Danh sách mẫu giáo trong Thành phố
- 5. Khi muốn gửi trẻ - Những dịch vụ hỗ trợ nuôi dạy trẻ như là gửi trẻ tạm thời-P.30

MIA là gì?

MIA (Hiệp hội Giao lưu Quốc tế Thành phố Musashino) là tổ chức giúp đỡ những người đến từ nhiều nước khác nhau có thể yên tâm sinh sống tại Thành phố Musashino.

Địa chỉ là 9F Swing, 2-14-1 Sakai, Musashino-shi. Số điện thoại là 0422-36-4511.

■ MIA hỗ trợ nuôi dạy trẻ ■

• Lớp tiếng Nhật kèm giữ trẻ:

Khi bố và mẹ đang học tiếng Nhật, trẻ có thể chơi ở phòng dành cho trẻ. Thời gian học từ 10h đến 12h vào sáng thứ 5 và thứ 6.

① Tháng 5-7 (10 lần) ② Tháng 10-12 (10 lần) ③ Tháng 1-3 (10 lần)

• Thông dịch (nói) và biên dịch (đọc, viết) giữa tiếng Nhật và các ngoại ngữ khác

Phí 5000 yên, trong vòng 2 tiếng. Nhưng với lần đầu tiên sẽ được miễn phí.

Những tình nguyện viên ngôn ngữ qua đào tạo thông dịch và biên dịch ở MIA sẽ đi thông dịch tại Tòa thị chính TP, nhà trẻ và trường học, ... Cần phải đặt lịch trước.

• Cung cấp thông tin bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau

Thông tin về trường học, và những vấn đề trong cuộc sống hàng ngày bằng nhiều ngôn ngữ khác nhau.



Ngôn ngữ	Thời gian	Ngôn ngữ	Thời gian
Tây Ban Nha	14h-16h thứ 3 tuần đầu tiên hàng tháng	Đức	14h-16h thứ 3 tuần thứ 3 hàng tháng
Nga	10h-12h thứ 6 tuần đầu tiên hàng tháng	Tamil, Anh	14h-16h thứ 6 tuần thứ 4 hàng tháng
Na Uy, Anh	14h-16h thứ 4 tuần thứ 2 hàng tháng	Thái	10h-12h thứ 5 tuần đầu tiên hàng tháng
Trung Quốc	14h-16h thứ 5 tuần thứ 3 hàng tháng		

- **Trang chủ MIA** <https://mia.gr>: tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc.



- **Tạp chí MIACalendar:**

Bạn có thể đọc tin tức của MIA và TP Musashino bằng tiếng Nhật, tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Tây Ban Nha. Tạp chí được gửi tới hội viên người nước ngoài vào đầu tháng 1, 4, 7, 10. Bạn cũng có thể xem trên trang chủ của MIA.

- **Tư vấn chuyên gia:**

Buổi chiều (PM) thứ 7 tuần thứ 4 hàng tháng (Miễn phí). Bạn có thể tư vấn với luật sư và chuyên gia tâm lý, ... Thông dịch viên sẽ giúp đỡ bạn. Cần phải đặt lịch trước.



Những trải nghiệm của Sempai (đã từng đến MIA)

*Đã tham gia lớp học tiếng Nhật kèm giữ trẻ của MIA (Buổi sáng thứ 5 và 6)

- ✧ Nhờ giữ được trẻ nên có thể yên tâm học tiếng Nhật. Cảm thấy thư giãn khi ở một mình (vì con không ở bên).
- ✧ Đã kết được bạn. Sau khi học xong thì đã cùng nhau đi ăn trưa, cũng như là đi công viên.
- ✧ Nghe được nhiều thông tin về mẫu giáo từ các mẹ khác. Có thể hỏi và được chỉ bảo nhiều về những thông tin như là "Có phải mang cơm hộp theo không?", "Có bữa ăn trưa không?", "Tự mình phải làm túi đựng truyện tranh hay không?", "Có dịch vụ giữ trẻ ngoài giờ hay không", ...
- ✧ Được chỉ cho những nơi mà trẻ em có thể vui chơi. "Những nơi nào vừa rẻ và trẻ có thể chơi vui vẻ?"
"Công viên ○○ thì tốt đó"
"Bể bơiXX cũng thú vị đó"
"Đi tới khu vui chơi △△ thì hay đấy", ...
- ✧ Cùng nhau hát những bài hát dành cho trẻ em ở Nhật
- ✧ Con đã có thể nhớ được những câu chào hỏi bằng tiếng Nhật. Ví dụ như là konnichiwa, sayonara, arigato, ...



*Đã nhờ thông dịch của MIA

Tôi không biết nhiều tiếng Nhật. Thế cho nên đã nhờ thông dịch giúp nói chuyện với cô giáo nhà trẻ của con. Mỗi tháng một lần, chúng tôi đã nói chuyện với cô giáo tại nhà trẻ.

Cô giáo đã nói chuyện về việc con của tôi đã làm gì ở nhà trẻ, đã chơi với những ai, và đã ăn gì vào buổi cơm trưa. Cô giáo cũng đã cho những lời khuyên khác. Nhờ có thông dịch mà tôi đã có thể hiểu được cô giáo. Vì cũng có nhiều thời gian để đặt câu hỏi cho cô giáo, nên tôi có thể hỏi được nhiều câu hỏi khác nhau và đã bớt lo lắng hơn. Tuy mất phí khi nhờ thông dịch, nhưng tôi nghĩ việc mình nhờ thông dịch thật đúng đắn.



1. Những dịch vụ y tế của TP Musashino dành cho bố, mẹ và bé

Q: Có những dịch vụ nào ở TP Musashino dành cho bố, mẹ và bé?

A: Có nhiều loại khác nhau. Dưới đây sẽ giải thích rõ và nhớ hãy đọc kỹ nhé. Nếu có gì không hiểu xin vui lòng liên hệ với **Trung tâm Y tế** (Hoken Center).

Trung tâm Y tế:

4-8-10, Kitamachi, Kichijyoji, TEL: 51-0700 P. 12-①

8h30 AM – 5h PM

Thứ 7, chủ nhật, ngày lễ và tết (cuối tháng 12, đầu tháng 1) là ngày nghỉ

Khi mang thai

Nhận **Sổ tay sức khỏe bà mẹ trẻ em** (Boshi kenko techo) và **Phiếu khám kiểm tra sức khỏe thai phụ** (Ninpu kenko shinsa jushin hyo) tại **Trung tâm Y tế**

① **Sổ tay sức khỏe bà mẹ trẻ em** = ghi lại tình trạng sức khỏe của thai phụ (người đang mang thai) và của trẻ.

② **Phiếu khám kiểm tra sức khỏe thai phụ:**

Kiểm tra sức khỏe thai phụ = kiểm tra thể chất của thai phụ

Phiếu khám = với phiếu này có thể khám miễn phí tại bệnh viện (không tốn phí)



* **Tư vấn thai phụ** (thai phụ = người phụ nữ đang mang thai)

Nếu có vấn đề gì không hiểu hay lo lắng hãy gọi điện thoại đến **Trung tâm Y tế** (TEL: 51-0703)

* **Dịch vụ người giúp đỡ trước và sau khi sinh**

Là dịch vụ dành cho ① Người mang thai đã nhận **Sổ tay sức khỏe bà mẹ trẻ em**,

② Người mới sinh con trong vòng 90 ngày, ③ Người không có người thân giúp đỡ.

Có thể nhờ người giúp đỡ trước và sau khi sinh em bé. Phí là 500 yên/ 1h. Người giúp đỡ sẽ đến nhà bạn và giúp những công việc nhà.

Trung tâm Hỗ trợ Gia đình và Trẻ em (Kodomo katei shien center) TEL: 60-1850

*** Hội giao lưu, lớp học dành cho nuôi dạy trẻ** (chỉ có tiếng Nhật)

Hãy kết bạn với những người sắp làm **bố** và **mẹ** khác.

Cần phải đặt lịch trước. Hãy xem thông tin tại tạp chí tin tức của TP.

- ① Lớp học Kounotori dành cho ai sắp thành bố và mẹ.

Những ai sẽ là bố và mẹ lần đầu tiên thì hãy đến tham gia.

- ② Không gian giao lưu cho những ai sắp làm mẹ.

Những ai có bầu trên 5 tháng và khỏe mạnh thì hãy đến tham gia.



Khi trẻ được sinh ra

*** Đăng ký khai sinh**

Khi trẻ được sinh ra, hãy làm đăng ký khai sinh

① Đăng ký tại Tòa thị chính Thành phố (hoặc Quận) nơi mà trẻ được sinh ra, hoặc là nơi đang sinh sống.

- ② Đăng ký trong vòng 14 ngày kể từ ngày trẻ được sinh ra

*** Viếng thăm trẻ sơ sinh Konnichiwa** (những trẻ trong vòng 4 tháng tuổi)

Khi trẻ được sinh ra, hãy điền là “trẻ đã được sinh ra” vào phiếu liên lạc ở trong Sổ tay sức khỏe bà mẹ trẻ em, và niêm phong lại rồi gửi đi (**Việc này rất quan trọng! Xin hãy đừng quên nhé**). Sẽ có thông báo ngày thăm trẻ. Vào ngày này, nhân viên y tế (hay người như bác sĩ) sẽ đến nhà bạn để gặp trẻ. Khi đó, sẽ đo



cân nặng của bé, và tư vấn cũng như nói chuyện về trẻ với mẹ.



*** Lớp học lần đầu, lớp học mogu mogu, lớp học kami kami**

Đây là lớp học dành cho những ai lần đầu tiên trở thành bố và mẹ. Tại đây sẽ học về những điều liên quan đến trẻ sơ sinh, như là nghe nói về đồ ăn của trẻ, ăn thử đồ ăn của trẻ, nghe nói về răng, ...

Địa điểm là **Trung tâm Y tế** (chỉ có tiếng Nhật, và cần phải đặt lịch trước)



*** Phòng tư vấn trẻ sơ sinh** (Địa điểm là **Trung tâm Y tế**, Shimin kaikan, Koukaidou)

Những trẻ từ sau kiểm tra sức khỏe 1 tháng tuổi cho đến 1 tuổi hãy đến đây.

Tại đây sẽ đo cân nặng và có thể tư vấn với nhân viên y tế (người như là bác sĩ), chuyên gia quản lý dinh dưỡng, ... Không cần đặt lịch trước.

* Tiền trợ cấp, ...

Hãy thông báo cho **Trung tâm Hỗ trợ Gia đình và Trẻ em** (TEL: 60-1852) là “trẻ đã được sinh” từ lúc trẻ được sinh ra cho đến trong vòng 15 ngày.

Tòa thị chính Thành phố, ... sẽ hỗ trợ tiền trong một số trường hợp đủ điều kiện.

- ① Trợ cấp trẻ nhỏ, phụ cấp đặc biệt
- ② Trợ cấp chi phí y tế cho trẻ sơ sinh, ...

Kiểm tra sức khỏe (Kiểm tra thể chất của trẻ. Miễn phí)

Cần phải có Phiếu hỏi bệnh (Monshin hyo, câu hỏi liên quan đến trẻ) khi kiểm tra sức khỏe.

Tòa thị chính TP sẽ gửi Phiếu hỏi bệnh đến nhà của bạn.

① Kiểm tra sức khỏe trẻ 3-4 tháng tuổi → tầm trước khi được 4 tháng tuổi

② Kiểm tra sức khỏe 6 tháng tuổi và 9 tháng tuổi → tầm trước khi trẻ được 6 tháng tuổi.

③ Kiểm tra sức khỏe 1 tuổi 6 tháng → tầm trước khi trẻ được 1 tuổi 6 tháng.

④ Kiểm tra sức khỏe 3 tuổi → tầm trước khi trẻ được 4 tuổi

※ Có quà là truyện tranh và bảng liệt kê sách tham khảo lúc ① và ④



trẻ

Tiêm phòng

Tiêm để phòng bệnh cho trẻ. Miễn phí.

* Tòa thị chính TP sẽ gửi đến nhà bạn “Phiếu điều tra trước tiêm phòng” (yobosesshu yoshin hyo: ghi những câu hỏi điều tra trước khi tiêm phòng). Nếu có “Phiếu điều tra trước tiêm phòng”, sẽ không mất phí tiêm phòng.



* Khi tiêm phòng hãy nhớ mang theo “Phiếu điều tra trước tiêm phòng” và “Sổ tay sức khỏe bà mẹ trẻ em”.

Tiêm phòng

Chủng loại	Độ tuổi	Số lần	Cách bao lâu cho 1 lần tiêm	Thông báo
Viêm gan B (B kata kanen)	Trước khi 1 tuổi	3 lần	Lần 2: sau 27 ngày kể từ lần 1 Lần 3: Sau 139 ngày kể từ lần 1	Trước khi 2 tháng tuổi
Hib	Từ 2 tháng tuổi cho đến 60 tháng tuổi	1 lần – 4 lần	Lần 2: sau 27 ngày kể từ lần 1 Lần 3: sau 27 ngày kể từ lần 2 Lần 4: sau 7 tháng trở lên kể từ lần 3 *1 (có những trẻ không cần)	
Viêm phổi tụ cầu ở trẻ em (shouni no haien kyuukin kansenshou)			Lần 2: sau 27 ngày kể từ lần 1 Lần 3: sau 60 ngày kể từ lần 2 Lần 4: sau 12 tháng từ lúc sinh *1 (có những trẻ không cần)	
Hỗn hợp 4 loại*2 (yonshu kongo, DPT-IPV) Đợt 1	Từ 3 tháng tuổi cho đến 90 tháng tuổi		Lần 2 cách lần 1, lần 3 cách lần 2 từ 20 ngày trở lên (thông thường từ 20 ngày đến 56 ngày) Bổ sung: 6 tháng trở lên sau lần 3 của đợt đầu.	
BCG	Cho tới 1 tuổi	1 lần		Trước khi 5 tháng tuổi
Thủy đậu (sui tou)	Từ 12 tháng tuổi cho đến 24 tháng tuổi	2 lần	2 lần tiêm cách nhau trên 3 tháng	Trước khi 12 tháng tuổi
Sởi (mashin) Rubella (fuushin)	Đợt 1: từ 12 tháng tuổi cho đến 24 tháng tuổi	1 lần		Trước khi 12 tháng tuổi
	Đợt 2: từ 5 tuổi cho đến 7 tuổi (từ ngày 1 tháng 4 đến 31 tháng 3 của năm trước khi vào tiểu học)	1 lần		Tháng 3 của năm trước khi vào tiểu học
Viêm não Nhật Bản (nihon nouen)	Đợt 1: từ 6 tháng tuổi cho đến 90 tháng tuổi	2 lần đợt đầu 1 lần bổ sung	Đợt 1 là 2 lần: lần 2 sau 6 ngày từ khi lần 1 Bổ sung: sau hơn 6 tháng sau đợt 1	Trước khi 4 tuổi

*1 Số lần tiêm phòng phụ thuộc vào thời điểm tiêm lần đầu tiên

*2 Hỗn hợp 4 loại: vắc xin hỗn hợp của bạch hầu, ho gà, sởi uốn ván, sốt tê liệt (DPT-IPV)



Những trải nghiệm của Sempai (khi đã làm mẹ)

* Sổ tay bà mẹ trẻ em (Sổ tay sức khỏe bà mẹ trẻ em) rất là tốt!

Khi biết mình mang thai, tôi đã đến Phòng Sức khỏe (**Trung tâm Y tế**). Khi nhận sổ tay bà mẹ trẻ em đã nhận được lời chúc mừng. Và lúc đấy tôi đã cảm nhận được rõ ràng là sẽ trở thành mẹ.

* Sổ tay bà mẹ trẻ em rất có ích

Tôi đã ghi lại những quan tâm, cảm nhận vào trong sổ tay bà mẹ trẻ em cho đến khi bé sinh ra. Thế cho nên mỗi khi gặp bác sĩ Khoa sản, tôi có thể dựa vào nội dung ghi trong sổ để nói chuyện với bác sĩ. Sau khi bé được sinh ra, tôi lại ghi những việc liên quan đến bé. Vì thế đây là một quyển nhật ký nuôi dạy con quan trọng.



Ở trang cuối sổ tay có trang dự phòng (có thể ghi bất cứ nội dung gì). Vì bé có dị ứng với thức ăn, nên tôi ghi lại bé ăn gì khi nào và có triệu chứng gì, ... Thế cho nên khi đi đến bệnh viện thì chỉ cần nhìn vào sổ tay bà mẹ trẻ em là có thể nói chuyện chính xác với bác sĩ.

*Kiểm tra sức khỏe của trẻ

✧ Với Phiếu hỏi bệnh được Tòa thị chính TP gửi đến, bé sẽ được khám sức khỏe miễn phí.

✧ Khi khám sức khỏe, tôi đã hỏi được bác sĩ về những bất an và lo lắng. Đây cũng là thời gian tốt dành cho bố, mẹ được thoải mái.



*Đã tiêm phòng.

✧ “Phiếu điều tra trước tiêm phòng” đã được Tòa thị chính của TP gửi đến. Và nhờ đấy đã được tiêm phòng miễn phí.

✧ Khi đi tiêm phòng, tôi đã mang theo “Phiếu điều tra trước tiêm phòng” và “Sổ tay bà mẹ trẻ em”. Nhân viên bệnh viện đã ghi vào sổ tay bà mẹ trẻ em thời gian và loại vắc xin đã tiêm phòng. Khi con vào tiểu học sẽ được hỏi là đã tiêm phòng hay chưa. Lúc đấy chỉ cần xem Sổ tay bà mẹ trẻ em là biết được ngay.



2. Làm gì khi gặp khó khăn trong nuôi dạy trẻ - Địa chỉ tư vấn nuôi

dạy trẻ

Q: Hiện tôi đang có khó khăn trong nuôi dạy trẻ.

A: Có những địa chỉ tư vấn nuôi dạy trẻ. Bạn sẽ nhận được sự giúp đỡ. Tư vấn miễn phí (không mất tiền)

Q: Địa chỉ tư vấn thì ở đâu?

A: Có 4 nơi. Hãy xem bản đồ hướng dẫn trang 15 cho nơi tư vấn từ ① đến ④.

Q: Mọi người đều có cùng nội dung tư vấn phải không?

A: Không, không giống nhau. Hãy đọc kỹ phần giải thích. Tư vấn bằng tiếng Nhật. Thế nên hãy đi cùng với người biết tiếng Nhật thì tốt hơn.

Q: Tôi không có người đi cùng.

A: Tại MIA có thông dịch viên. 5000 yên/ 2h, nhưng lần đầu tiên thì được miễn phí. Bạn sẽ yên tâm khi nhờ đến thông dịch viên của MIA.

Địa chỉ tư vấn

① Phòng Sức khỏe Tòa thị chính TP Musashino (Trung tâm Y tế) (Bản đồ trang 15)

Tầng 1 Trung tâm Y tế trực thuộc TP Musashino, 4-8-10, Kitamachi, Kichijyoji, TEL: 0422-51-0700

Tại đây có thể tư vấn nhiều vấn đề, từ lúc trước khi trẻ sinh ra cho đến nuôi dạy trẻ sau khi sinh.

<Vấn đề của mẹ>

- Cơ thể, đồ ăn và răng của mẹ (khi đang mang thai và sau khi sinh em bé)
- Cho trẻ bú và đồ ăn dặm cho trẻ

<Vấn đề của trẻ sơ sinh>

- Trẻ sinh non (trẻ sinh ra khi được 10 tháng)
- Trẻ lúc nào cũng khóc



<Vấn đề của trẻ>

- Ăn uống (dinh dưỡng)
- Cân nặng cơ thể.
- Mắt có nhìn thấy không? (⇒ thị lực)
- Tai có nghe thấy không? (⇒ thính lực)
- Bị sốt. Có thể là bị bệnh.



② Trung tâm Hỗ trợ Giáo dục (Kyoiku Shien Center, bản đồ trang 15)

Tầng hầm trường tiểu học Onoden, TEL: 60-1899, 60-1922 (chỉ có tư vấn qua điện thoại)

Có thể tư vấn với nhân viên tư vấn giáo dục (chuyên gia tâm lý lâm sàng) từ những vấn đề của trẻ nhỏ cho đến những vấn đề của trẻ dậy thì (từ khoảng 10 đến 18 tuổi)

<Vấn đề của trẻ>

- Hay giận dữ. Không suy nghĩ cho người khác.
- Luôn tay luôn chân, không ngồi yên một chỗ được.
- Sợ nơi đông người
- Không thể chơi cùng bạn bè. Không nghe lời thầy cô và hay đánh nhau.
- Những lo lắng về nói lắp (nói như là “ni, ni, ni, nihon”), tật máy giật (vùng gần mắt hay má thỉnh thoảng động đậy)
- Dù đã lớn nhưng vẫn tè dầm vào ban đêm



<Vấn đề của trường học>

- Không muốn đến trường
- Mãi mà không thể quen được trường lớp. Và cũng không thể kết bạn
- Bị bắt nạt ở trường
- Không còn đi học nữa
- Chỉ có thể nói được một ít tiếng Nhật. Không hiểu được bài học trên trường.



<Những lo lắng của bố, mẹ>

- Nên bắt đầu kỷ luật với trẻ (những việc bố mẹ dạy con để trẻ có thể chơi tốt với bạn, biết chào hỏi và ăn uống nề nếp) từ khi nào và làm như thế nào?
- Nên làm thế nào với trẻ trong giai đoạn phản kháng (với bất cứ việc gì cũng nói “không thích, không thích”)



③ Trung tâm Hỗ trợ Gia đình và Trẻ em (bản đồ trang 15)

• Trung tâm Hỗ trợ Gia đình và Trẻ em, Bộ phận Gia đình và Trẻ em, Tầng 3 tòa nhà phía Nam Tòa thị chính TP Musashino

- Tư vấn tổng hợp về nuôi dạy trẻ (có thể tư vấn bất cứ vấn đề gì về nuôi dạy trẻ) Thông báo ngược đãi (hãy gọi điện thoại khi biết bố mẹ không cho con cái ăn, đánh đập con)

TEL: 0422-55-9002 TEL: 0120-839-002

• Bố mẹ đơn thân (gia đình không có bố hoặc mẹ), tư vấn phụ nữ (chỉ những vấn đề liên quan đến phụ nữ)

TEL: 60-1850

*Không chỉ bằng gọi điện thoại, bạn cũng có thể trực tiếp đến **Trung tâm Hỗ trợ Gia đình và Trẻ em**.

Hoặc là người của **Trung tâm Hỗ trợ Gia đình và Trẻ em** cũng có thể đến nhà bạn để tư vấn.

<Vấn đề của bố, mẹ>

- Không có ai giúp đỡ, ... Không biết nên làm thế nào?
- Không biết nên tư vấn ở đâu, ...
- Bực dọc và đã đánh con. Không biết nên làm thế nào?
- Không còn cảm thấy trẻ con thật đáng yêu.



<Vấn đề của mẹ>

- Muốn nói với ai đó những bức xúc về bố!

<Vấn đề của gia đình>

- Thành viên của gia đình ○○ lúc nào cũng tức giận
- Không biết gia đình có ổn hay không nữa?



lớn tiếng.

④ Phòng Tư vấn Giáo dục Hòa nhập và Phục hồi Chức năng Habit (bản đồ trang 15) (Chiiki ryouiku soudan shitsu habitto)

Trong Midori Kodomo Kan, tầng 1 Musashino Midori Cho Ni Chome Dai 3 Apart, 2-6-8, Midori Cho

TEL: 0422-55-8510

*Tư vấn trẻ từ 0 đến 18 tuổi. Cần phải đặt lịch trước. Đầu tiên hãy gọi điện thoại. Tư vấn miễn phí

*Có thể tư vấn về sự phát triển của trẻ.

<Vấn đề ngôn ngữ>

- Không thể nói được, vốn từ vựng ít, phát âm không rõ ràng.

<Vấn đề đi và đứng>

- Khó khăn trong việc đi đứng (O: chân, X: chân)
- Trẻ không lật, bò, đi



(lật)



(bò)



(nước dãi)



<Vấn đề ăn uống>

- Nước dãi nhiều
- Không nhai đồ ăn. Không dùng thìa giỏi.

<Vấn đề trẻ em>

- Hay giận dỗi. Không suy nghĩ cho người khác.
- Luôn tay luôn chân, không ngồi yên một chỗ được.
- Sợ nơi đông người.
- Không thể chơi cùng bạn bè. Không nghe lời thầy cô và hay đánh nhau.



Tầng 3 tòa nhà phía Nam
của Tòa thị chính TP
③ Trung tâm Hỗ trợ Gia
đình và Trẻ em



④ Phòng Tư vấn Giáo dục Hòa
nhập và Phục hồi Chức năng Habit

Địa chỉ tư vấn cho người nước ngoài (thuộc và không thuộc TP Musashino)

Phân loại	Tên gọi	Liên hệ
Trường học (tiểu học và trung học cơ sở)	Phòng Tư vấn Giáo dục Người nước ngoài, Trẻ hồi hương TP Musashino (Musashino shi kikoku gaikokujin kouiku soudan shitsu)	TEL: 0422-54-8626
Vấn đề về pháp luật và tâm lý	Hiệp hội Giao lưu Quốc tế TP Musashino (MIA)	TEL: 0422-26-2922
Bệnh tật và bệnh viện	Tokyo Eigo Inochi no Denwa Tư vấn điện thoại 9:00 - 23:00	TEL: 03-5774-0992
	Tokyo Eigo Inochi no Denwa Đến tận nơi để nhờ tư vấn Mất phí và cần đặt lịch trước 10:00 – 18:00	TEL: 03-3498-0231 (tiếng Anh) 03-3498-0232 (tiếng Nhật)
	Trung tâm Thông tin Y tế Quốc tế AMDA (Kokusai iryou jyouhou senta)	TEL: 03-5285-8088
	Trung tâm Thông tin Sức khỏe Y tế Thủ đô Himawari (To hoken iryou jyouhou senta himawari) Giới thiệu bệnh viện, thông tin y tế	TEL: 03-5285-8181
	Share=Hội Thị dân Hợp tác Chăm sóc Sức khỏe Quốc tế (Tokkatsu shiea = kokusai hoken kyouryoku shimin no kai) Chỉ bằng điện thoại	Tiếng Nhật, tiếng Anh TEL: 03-5807-7581 Tiếng Thái TEL: 03-3791-3630

※Hãy xem trang chủ của Hội Bác sĩ TP Musashino về những bệnh viện phục vụ cả tiếng nước ngoài.

URL: <https://www.musashino-med.or.jp/>

Nội dung tư vấn	Thời gian thực thi
Tư vấn giáo dục (liên quan đến học tập và trường lớp)	10h AM – 5h PM Thứ 2 – thứ 6 (Trừ ngày lễ và tết)
Tư vấn chuyên gia như là luật sư, bác sĩ tâm lý và có sự giúp đỡ của thông dịch viên	Chiều thứ 7 tuần thứ 4 hàng tháng (cần đặt lịch trước) Đặt lịch vào 9:00-17:00, thứ 3- thứ 7
Tư vấn tâm sự (miễn phí)(tiếng Anh)	9:00 – 23:00 Thứ 2 – Chủ Nhật
Gặp trực tiếp chuyên gia để tư vấn Tiếng Anh, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Bồ Đào Nha, tiếng Đức	10:00 – 18:00 Thứ 2 – thứ 6 (mất phí và cần đặt lịch trước)
Thông tin y tế, giới thiệu bệnh viện, thông dịch về bệnh = liên quan đến bệnh viện và bệnh tật, ... Tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Hàn Quốc, tiếng Triều Tiên, tiếng Thái	9:00 – 17:00, thứ 2 – thứ 6
Giới thiệu bệnh viện, thông tin y tế Tiếng Anh, tiếng Trung Quốc, tiếng Tây Ban Nha, tiếng Hàn Quốc, tiếng Triều Tiên, tiếng Thái	9:00 – 22:00 thứ 2 – thứ 6
Gọi điện tư vấn về y tế cho người nước ngoài (tiếng Nhật, tiếng Anh) Gọi điện tư vấn về sức khỏe và bệnh AIDS (tiếng Thái)	10:00 – 17:00, thứ 2 – thứ 6 9:00 – 16:00 thứ 5, 17:30 – 22:00 thứ 7

3. Những hỗ trợ kinh tế trong nuôi dạy trẻ - Giới thiệu những chế độ phụ cấp, trợ cấp, hỗ trợ chi phí y tế

Nhà nước hay Thành phố sẽ có hỗ trợ tiền cho nuôi dạy trẻ

Q: Nuôi dạy trẻ sẽ tốn nhiều tiền. TP Musashino có sự hỗ trợ gì hay không?

A: Có chứ, có nhiều chế độ hỗ trợ khác nhau. **Có những trường hợp được hoàn trả lại tiền đã thanh toán. Có những trường hợp nhận được tiền.** Để nhận được tiền thì cần phải đăng ký. Vì đăng ký bằng tiếng Nhật, nên khi có gì không hiểu thì có thể nhờ thông dịch của MIA. Phí là 5000 yên/2h, nhưng lần đầu tiên sẽ được miễn phí.



Sinh con~nuôi dạy con (từ khi trẻ sinh ra)

■ Tiền hỗ trợ sinh con (shussan ikuji ichijikin)(Số tiền cần cho đến khi trẻ sinh ra)

Từ khi mang thai cho đến khi em bé được sinh ra, thì phải tốn tiền khi đi khám ở bệnh viện, ... Khi bé được sinh ra, nhà nước (Nhật Bản) hay TP (Musashino) sẽ trả cho mỗi bé là 42 vạn yên. Chính sách này chỉ dành cho những ai đang tham gia bảo hiểm y tế quốc dân (kokumin kenko hoken). Vì thế những ai không gia bảo hiểm y tế quốc dân thì hãy hỏi chi tiết cơ quan bảo hiểm y tế mà mình đang tham gia.



Liên hệ : **Phòng Bảo hiểm Tòa thị chính TP Musashino** TEL: 60-1834

■ Phụ cấp trẻ em (jidou teate, tokurei kyufu) (Số tiền cần cho nuôi dạy trẻ)

Nhưng ai có đăng ký thường trú ở TP Musashino sẽ được nhận cho đến khi trẻ tốt nghiệp hết trung học cơ sở. Nhưng có hạn mức tùy theo thu nhập. Nếu thu nhập của bố hay mẹ bé mà cao thì có thể không nhận được.



Liên hệ: **Trung tâm Hỗ trợ Gia đình và Trẻ em** TEL: 60-1852

■ Hỗ trợ chi phí y tế cho trẻ sơ sinh và trẻ đang có nghĩa vụ đi học

Tiền thanh toán khi trẻ đi bệnh viện sẽ được nhà nước (Nhật Bản) hay TP (Musashino) chi trả. Có hiệu lực từ khi trẻ sinh ra cho đến khi trẻ tốt nghiệp trung học cơ sở. Và chỉ dành cho con của những ai đang tham gia bảo hiểm.



Liên hệ: **Trung tâm Hỗ trợ Gia đình và Trẻ em** TEL: 60-1852

Khi vào mẫu giáo hay nhà trẻ không có giấy phép

Nhà nước (Nhật Bản) hay TP (Musashino) sẽ trả lại cho bạn một phần số tiền mà bạn đã phải trả cho nhà trẻ hay mẫu giáo.



Liên hệ: **Phòng Phát triển Trẻ em (kodomo ikusei ka)** TEL: 60-1854

Khi vào tiểu học

■ Hỗ trợ học phí

TP (Musashino) hỗ trợ tiền cho những trẻ không có đủ tiền cần thiết để đi học ở trường tiểu học và trung học cơ sở. Đây là tiền dành cho dụng cụ học tập, đồ để đi đến trường, cơm trưa và hoạt động ngoại khóa.



Liên hệ: **Phòng Hỗ trợ Giáo dục (kyouiku shien ka)** TEL: 60-1900



Những trải nghiệm của Sempai (Đã từng đăng ký với TP

Musashino)

* Đã nhận được tiền phụ cấp

Có nhiều loại tiền phụ cấp khác nhau. Có những loại ai cũng có thể nhận, nhưng cũng có những loại không phải như vậy. Và, nếu mà mình không tự đăng ký thì sẽ không nhận được.

Với lại, nếu quá thời hạn đăng ký thì sẽ không còn đăng ký được nữa. Thế cho nên, để không quên thời hạn đăng ký, tôi đã tìm hiểu những tiền hỗ trợ mà trẻ có thể nhận.

Con của tôi đã đăng ký và nhận được tiền phụ cấp là ① - ⑤.

- ① Khi biết mang thai
- ② Khi trẻ được sinh ra
- ③ Khi trẻ vào mẫu giáo(nhà trẻ)
- ④ Khi vào tiểu học
- ⑤ Khi vào trung học cơ sở và trung học phổ thông



(Nhận tiền phụ cấp)

* Nhận tiền phụ cấp cho trẻ khuyết tật

Đây là câu chuyện của một người nước ngoài mà tôi biết được. Con của người ấy có khuyết tật về trí tuệ. Thế nhưng người ấy lại không biết là có thể nhận được tiền hỗ trợ đặc biệt dành cho trẻ khuyết tật về trí tuệ. Người làm cùng công ty đã chỉ cho và đã đi đăng ký với TP. Thế cho nên, sau khi được các bác sĩ chẩn đoán bệnh và đã nhận được tiền phụ cấp đặc biệt cho trẻ.

4. Khi muốn gửi trẻ

Bạn có thể gửi trẻ ở nhà trẻ, mẫu giáo, câu lạc bộ nhi đồng, Asobe

Có nhiều cơ sở để gửi trẻ khác nhau ở TP Musashino. Thế nên hãy tìm hiểu rõ xem có những nơi như thế nào để quyết định. Nếu mà những nơi muốn gửi mà không còn chỗ trống, thì dù có muốn gửi cũng không thể gửi được. Nếu có gì không hiểu hãy liên hệ để tư vấn với nhân viên tư vấn gửi trẻ của TP Musashino. Vì tư vấn bằng tiếng Nhật, cho nên hãy đi cùng với ai có thể sử dụng tiếng Nhật. Phí thông dịch của MIA là 5000 yên/ 2h, nhưng lần đầu tiên sẽ được miễn phí.



Tầng 3 Tòa thị chính **Phòng Phát triển Trẻ em (kodomo ikusei ka)**

TEL: 0422-60-1854

Nhà trẻ

■ Nhà trẻ có giấy phép, ... (nhà trẻ của TP Musashino): **Phòng Phát triển Trẻ em**
TEL:0422-60-1854

Hãy tham khảo trang 24

■ Nhà trẻ không có giấy phép (nhà trẻ của Thủ đô) hoặc có những nhà trẻ quy mô nhỏ hơn

Hãy tham khảo trang 25

Nhà trẻ Q&A

Q1: Nhà trẻ và mẫu giáo khác nhau như thế nào?

A: Cần phải có lý do mới có thể gửi nhà trẻ. Ví dụ những lý do như là bố và mẹ cùng đang đi làm, hay là bố mẹ có bệnh. Còn mẫu giáo thì khi trẻ được 3 tuổi thì ai cũng có thể gửi được.



Q2: Nhận hồ sơ đăng ký gửi nhà trẻ ở đâu?

A: Có thể nhận được tại nhà trẻ, Trung tâm Thị chính (shisei center), Phòng Phát triển Trẻ em của Tòa thị chính TP, nhưng chỉ có tiếng Nhật.

Q3: Thời gian gửi nhà trẻ trong 1 năm là từ tháng 4 đến tháng 3, nhưng liệu có thể gửi trẻ giữa chừng được hay không?

A: Có thể đăng ký gửi nhà trẻ từ ngày 1 đến ngày 15 vào tháng trước tháng muốn gửi trẻ. Nếu mà còn trống thì có thể gửi được. Hãy tư vấn với Phòng Phát triển Trẻ em. Khi muốn gửi từ tháng 4, sẽ có thông báo trên trang chủ hãy báo của TP Musashino.

Q4: Hiện giờ đang kiểm việc, liệu có thể gửi con vào nhà trẻ được hay không?

A: Khi gửi con được vào nhà trẻ, trong vòng 3 tháng phải bắt đầu làm việc. Đối với các nhà trẻ không có giấy phép thì có thể khác, thế nên hãy hỏi thông tin ở các cơ sở đấy.

Q5: Có mất phí nhập học nhà trẻ hay không? Cần phải trả bao nhiêu cho nhà trẻ?

A: Nhà trẻ có giấy phép của TP Musashino và Sakai Kodomo En thì không mất phí nhập học nhà trẻ. Còn phí gửi trẻ thì nhà trẻ nào cũng giống nhau. Tiền phải trả cho nhà trẻ thì lại tùy thuộc vào từng người. Nó phụ thuộc vào tiền thuế mà bố và mẹ đóng cho TP Musashino. Với những người mà gửi 2 hay 3 con cho nhà trẻ thì phí gửi trẻ sẽ rẻ hơn.

Với những nhà trẻ không có giấy phép, tùy vào cơ sở mà sẽ có sự khác nhau, thế nên hãy hỏi thông tin ở các cơ sở đấy.

Mẫu giáo Q&A

Có mẫu giáo dành cho trẻ 3 đến 5 tuổi ở TP Musashino (Không có mẫu giáo do TP Musashino lập nên). Nếu muốn biết thông tin thì hãy hỏi trực tiếp đến mẫu giáo đấy.



Q1: Xin hãy chỉ cách nộp đơn gửi trẻ.

A: Hãy mang hồ sơ gửi trẻ đến mẫu giáo để nộp. Vào ngày đấy sẽ có phỏng vấn (giữa cô và trẻ) và cũng có một số trường mẫu giáo thông báo kết quả nhận hay không. Nhưng cũng có những mẫu giáo không như thế. Tùy vào mẫu giáo mà có sự khác nhau.

Phí nhập học nhà trẻ, phí xây dựng, ... phải được trả trong vòng khoảng 1 tuần từ khi có quyết định được gửi trẻ.



Q2: Thời gian gửi mẫu giáo trong 1 năm là từ tháng 4 đến tháng 3, nhưng liệu có thể gửi trẻ giữa chừng được hay không?

A: Tùy vào mẫu giáo mà khác nhau. Hãy hỏi thông tin ở những mẫu giáo đấy.

Q3: Phí gửi trẻ là bao nhiêu?

A: Tùy vào mẫu giáo mà khác nhau. Khoảng 2 vạn đến 3 vạn yên một tháng.

Q4: Có hỗ trợ dành cho phí gửi trẻ hay không?

A: Có, TP Musashino có cho tiền hỗ trợ.

Gửi trẻ ở mẫu giáo nào thì cũng nhận được tiền hỗ trợ. Hồ sơ đăng ký nhận tiền hỗ trợ sẽ được phát ở mẫu giáo vào đầu tháng 6. Điền vào đơn và gửi bưu điện đến Tòa thị chính TP hay mang trực tiếp đến Tòa thị chính TP hoặc Trung tâm thị chính. (Không nhận hồ sơ vào buổi tối)



Q5: Với những trẻ (2 đến 3 tuổi) trước khi vào mẫu giáo thì có sự kiện nào có thể tham gia được không?

A: Có, có ngày đặc biệt dành cho bố mẹ và trẻ trước khi vào mẫu giáo. Hãy tham gia nhé. Và xem thông tin tại trang chủ hoặc báo của TP.

Danh sách nhà trẻ có giấy phép

Tên gọi	Địa chỉ	Số điện thoại	Số trẻ tối đa (bao gồm trẻ khuyết tật)
Higashi Daycare	Kichijoji Higashicho 3-28-3	21-2495	75
Minami Daycare	Kichijoji Minamicho 3-6-15	48-1501	96
Machi no Daycare Kichijoji	Kichijoji Honcho 3-27-13	38-8260	60
Kitamachi Daycare	Kichijoji Kitamachi 1-23-17	21-6681	128
Kichijoji Daycare	Kichijoji Kitamachi 5-11-51	51-5206	102
Seika Daycare 1	Nakacho 2-31-8	54-3854	72
Musashino Sekijyuji Daycare	Nakacho 3-25-7	52-3298	178
Arinco Daycare	Nishikubo 1-11-10	54-1356	66
Seika Daycare 2	Nishikubo 2-15-3	38-7352	96
Nishikubo Daycare	Nishikubo 2-18-6	51-5307	110
Fujinomi Daycare	Midoricho 3-4-3	55-2525	103
Nichii Kids Musashino Yahata Daycare	Yahatacho 1-2-25	60-2015	80
Senkawa Daycare	Yahatacho 1-4-13	51-8478	96
Kids Garden Musashino Sekimae	Sekimae 3-4-11 Abitashion Musashino 1F	38-6825 38-6867	96
Musashisakai Kosumo Daycare	Sakai 1-20-5	55-8686	99
Sakai Daycare	Sakai 4-11-3	53-1783	102
Kyonan Daycare 2	Kyonancho 2-20-17	32-8167	83
Global Kids Musashisakai	Kyonancho 4-2-19	51-2242	62
Kyonan Daycare	Kyonancho 5-1-1	32-2443	102
Sakurazutsumi Daycare	Sakurazutsumi 2-1-27	52-4671	96
Sakai Kodomoen (Nintei Certified Daycare Center)	Sakai 4-11-6	53-2312	61(107)

Một số nhà trẻ không có giấy phép

Tên gọi	Số trẻ tối đa	Địa chỉ	Số điện thoại	Tuổi
Musashino Puchi Kureishu	40	Kyonancho 2-11-22 Daiichi Hisho Bldg. 2F	33-4400	0~5
Kazenoko Daycare	60	Sakai 1-16-34 Greenheim 1,2F	55-9872	0~5
Sumire Daycare (TypeB)	29	Kichijoji Higashicho 2-6-2	20-6640	0~2
Poppins Nursery School Musashino	40	Nakacho 3-6-1	50-2125	0~5
Kappanoie Daycare	30	Kichijoji Honcho 2-17-4	23-5960	0~5
Mamina Musashino	30	Nakamachi 2-5-22 Face Mitaka 1,2F	53-6860	0~5
Poppins Nursery School Kichijoji	30	Kichijoji Minamicho 1-6-3 Kichijoji Tokyu REIHotel 2F	70-2171	0~5
Musashisakai Sumire Daycare	30	Sakai 1-17-16 Grace Flat Sakai 1F	38-9292	0~5
Poppins Nursery School Musashino Towers	40	Nakacho 1-12-10 Musashino Towers Sky Gate Tower Towers Mall 5F	60-2180	0~5
Global Kids Cotonior Kichijoji Daycare	39	Kichijoji Minamicho 5-15-10	21-3355	0~5
Nissei Kichijoji Daycare Hibiki	40	Kichijoji Honcho 2-10-5 Sankei Bldg. 2F	27-1457	0~3
Nakacho Sumire Daycare	60	Nakacho 2-5-5 Croft Cottage 1F	38-6220	0~5
Poppins Nursery School Musashisakai	40	Sakai 1-2-22 Brilliant Palace 1F	38-6731	0~5
Pinocchio Yojisha Kichijoji Daycare	26	Kichijoji Honcho 4-10-9 Twin Leaves 1F	28-5570	0~5

Hội quán trẻ em địa phương - Asobe

Hiện có 12 trường tiểu học và trung học cơ sở của TP Musashino thực hiện “mở cửa lớp học”, “mở cửa khuôn viên trường” và “mở cửa phòng thư viện”.

Trẻ em có thể vui chơi tự do ở đây vào thời gian sớm của buổi sáng, sau khi tan học, hay thứ 7, ...



“Asobe” hoặc “Phòng Thanh Thiếu niên Nhi đồng” (jidoushouseinen ka) TEL: 60-1853

Hội quán trẻ em địa phương – Câu lạc bộ nhi đồng

Sau khi tan học, những học sinh tiểu học trở về nhà mà vẫn chưa có bố mẹ ở nhà sẽ cùng nhau vui chơi ở đây. Trên địa bàn TP Musashino, có 12 câu lạc bộ nhi đồng do TP lập nên dành cho mỗi trường tiểu học. Và cũng có 3 câu lạc bộ nhi đồng tư lập.

■ Câu lạc bộ nhi đồng TP lập (câu lạc bộ của TP Musashino)

<Đối tượng> Học sinh tiểu học năm 1 đến năm 3 sinh sống tại TP Musashino

<Lệ phí> 8000 yên trên 1 trẻ trong 1 tháng (6000 yên từ trẻ thứ 2)

<Đăng ký> Nhận đơn đăng ký từ tháng 11 dành cho những trẻ muốn tham gia từ tháng 4 của năm tiếp theo. Sau tháng 11 thì vẫn có thể đăng ký bất cứ lúc nào nhưng khi số trẻ nhiều hơn số lượng giới hạn thì cần phải chờ đến khi có chỗ trống. Cần phải nộp đơn đăng ký tham gia hàng năm.

Phòng Thanh Thiếu niên Nhi đồng TEL: 60-1853

List of Kindergartens in Musashino city (12 Kindergartens (Private)・1 Nintei Certified Daycare Center)

Kindergarten Name	Time to come and time to go home		Lunch Number of times/Week	Kinder garten Bus	Kinder garten Unifor m	Childcare					Parents burden expenses			
	Time to come	Time to go home				Childcare fee (Annual amount)		During long term holiday			Payment at entry * Entrance fee and facility fee	Child care fee (Annual amount)	Teaching materials costs, etc. (Annual amount) As a general rule, personal supplies and excursions,etc. are not included (There are exceptions by the kindergarten)	
						Finish time	Fee	Period	Time	Fee				
Kashinomi Kichijoji Higashicho 4-7-2 Tel 22-0788	9:00-9:25	14:00 (Wed.12:00)	School lunch 2 Lunch box 2	—	○	～18:00 *October～M arch is 17:00	¥200 per hour snack ¥100	summer/15 days winter/4 days	8:30-12:30	¥500 per day	3 years childcare /¥120,000 2 years childcare /¥110,000	3 years old/¥331,200 4-5 years old/¥312,000	3 years old/¥36000 4 years old/¥37200 (Teaching materials cost・ Personal supplies fee・Air conditioning fee)	
Musashino Soai Kichijoji Minamicho 2-31-4 Tel 43-5260	9:00-9:15	14:00 (Wed.11:30)	Lunch box 4	—	—	～18:00	¥1,000 per day (～17:00) ¥1,500 per day (～18:00) ¥15,000 per month	summer/23 days winter/3 days spring/6 days	8:30-18:00	10:00～14:00 ¥1,000 per day 8:00～18:00 ¥2,500 per day	¥110,000	¥300,000	¥25,000 (Teaching materials cost・Air conditioning fee・Selection fee)	
Sumire Kichijoji Honcho 2-32-10 Tel 22-2701	9:00-9:15	14:00 (Wed.11:30)	Lunch box 4 Mon.・Thu. can choose school lunch	—	○ No unifor m for Babies	～17:00	¥500 per hour	summer/16 days	8:30-12:30	¥1,500 per day	3 years childcare /¥240,000 2 years childcare /¥160,000	¥372,000	¥38,000 (Teaching materials cost・Air conditioning fee・Selection fee)	
Musashino Chuo Kichijoji Kitamachi 4-5-13 Tel 52-1136	9:00	14:00 (Wed.11:30)	Lunch box 4 Emergency lunch order available (Mon.・Thu.)	—	—	～17:00	¥500 per hour ¥18,000 per month (Monthly use policy)	summer/16 days winter/4 days spring/5 days	summer/9:00-17:0 0 winter,spring/8:00- 17:00	¥2,400 per day	¥115,000	3 years old/¥330,000 4-5 years old/¥318,000	¥24,000 (Teaching materials cost・Air conditioning fee・Parents fee)	
Musashino Chuo 2 Kichijoji Kitamachi 4-4-34 Tel 52-1136	9:00	14:00 (Wed.11:30)	Lunch box 4 Emergency lunch order available (Mon.・Thu.)	—	—	～17:00	¥500 per hour ¥18,000 per month (Monthly use policy)	summer/16 days winter/4 days spring/5 days	summer/9:00-17:0 0 winter,spring/8:00- 17:00	¥2,400 per day	¥115,000	3 years old/¥330,000 4-5 years old/¥318,000	¥24,000 (Teaching materials cost・Air conditioning fee・Parents fee)	
Keyaki Nishikubo 1-49-4 Tel 52-2186	8:30-9:00 *30 minutes late in winter	14:00 (Wed.11:30)	School lunch 2 Lunch box 2	—	○	～17:00 * (Except Wednesday)	¥200 per hour ¥500 per day	summer/15 days winter/4～5 days	summer/9:00-14:0 0 winter,spring/9:30- 14:00	¥1,000 per day (+¥100 early childcare from 8:00)	2-3 years childcare /¥100,000 1 year childcare /¥80,000	¥306,000	¥28,000 (Teaching materials cost・Air conditioning fee・Facility maintenance cost)	
Seisen Nishikubo 3-13-5 Tel 53-3374	8:45-9:20	14:00 (Wed.13:00)	School lunch 3 (Selectivity 2 times) Lunch box 2	—	○	～17:30	¥300 per hour ¥10,000 per month	summer/16 days winter/6 days spring/9 days	8:15-17:30	¥500 per half a day ¥1,000 per day	¥30,000	The amount set by the city according to the income of the household ¥0～¥308,400	—	
Miyama Midoricho 1-6-22 Tel 51-6029	8:30-9:00 *30 minutes late in winter 1 st ,3 rd ,5 th Saturday morning childcare	13:30 (Winter 14:00) 1 st ,3 rd ,5 th Saturday morning childcare	Lunch box 4 Sandwich order available	—	○	～17:30	¥150 per 30 minutes (snack ¥100) ¥15,000 per month	summer/10 days winter/3 days spring/4 days	8:00-17:00	¥300 per hour ¥2,000 per day (snack ¥100)	¥95,000	3 years old/¥274,800 4-5 years old /¥266,400	¥21,800 (Teaching materials cost・Air conditioning fee・Selection fee)	
Musashino Higashi 1 Sekimae 3-29-8 Tel 51-3640	8:30 9:30 There is 1 hour time lag depending on the area	13:30 (Wed.11:00) 14:00 (Wed.12:00)	School lunch 4	○	○	～17:00	¥1,000 per day Wed.¥1,200 per day +¥300 lunch fee ¥15,000 per month	Saturdays, Sundays and holidays Weekdays except year end and new year	8:00-17:00	¥1,700 per day +¥300 lunch fee ¥15,000 per month	¥145,000	¥324,000 Lunch Fee ¥5,000/per month	¥38,300 (Teaching materials cost・Air conditioning fee・Supporter fee)	
Musashino Higashi 2 Sekimae 3-37-10 Tel 53-4367	8:30 9:30 There is 1 hour time lag depending on the area	13:30 (Wed.11:00) 14:00 (Wed.12:00)	School lunch 4	○	○	～17:00	¥1,000 per day Wed.¥1,200 per day +¥300 lunch fee ¥15,000 per month	Saturdays, Sundays and holidays Weekdays except year end and new year	8:00-17:00	¥1,700 per day +¥300 lunch fee ¥15,000 per month	¥145,000	¥324,000 Lunch Fee ¥5,000/per month	¥38,300 (Teaching materials cost・Air conditioning fee・Supporter fee)	
Eiko no Sono Sakai 1-11-6 Tel 54-1200	8:30-9:00	13:30 (Wed.11:20)	School lunch 4	○	○ (Used only for the cerem ony)	～18:30	¥1,500 per day ¥18,000 per month	Saturdays, Sundays and holidays Weekdays except year end and new year	7:30-18:30	¥1,500 per day 【July・August】 ¥20,000 per month	¥150,000	¥360,000	¥21,000 (Teaching materials cost・Air conditioning fee・Interview fee)	
Shotoku Kyonancho 2-11-8 Tel 31-3839	8:45-9:25	14:00 (Wed. 13:30)	School lunch 4 Lunch box 1	○	○	～17:30	¥600 per day	Family priority working in July	8:00-17:30	¥1,000 per day	¥270,000	¥414,000	¥36,500 (Teaching materials cost・Health and sanitation expenses・Air conditioning fee)	
Nintei Certified Daycare Center														
Sakai Kodomoen (2 years childcare) Sakai 4-11-6 Tel 53-2312 For residents of the city	9:00	14:00	School lunch 5	—	—	～17:00	¥500 per day	Every day except Saturdays, Sundays and holidays during summer・spring	8:30～ 17:00	¥800 per day	—	The amount set by the city according to the income of the household ¥0～¥308,100	—	



Những trải nghiệm của Sempai (đã đến Tòa thị chính TP để tư vấn)

* Đã gửi con vào nhà trẻ

Khi con được 2 tuổi thì tôi bắt đầu đi làm, thế nên tôi đã tìm nhà trẻ để có thể gửi con. Vì tôi không biết gì về nhà trẻ ở Nhật Bản, nên đầu tiên đã đến Tòa thị chính TP để hỏi thăm. Tôi đã được giải thích tận tình về những vấn đề liên quan đến thủ tục đăng ký. Bởi vì từ tháng 11 là thời điểm nộp hồ sơ cho trẻ nhập học vào tháng 4 năm sau, thế nên để nộp hồ sơ đúng thời gian tôi đã đi tham quan nhà trẻ và điền hồ sơ. Và từ tháng 4 đã gửi được trẻ, nên tôi có thể yên tâm để bắt đầu công việc.



Có nhiều người bạn của tôi từ tháng 9, tháng 10 đã bắt đầu chuẩn bị việc xin vào nhà trẻ cho con.

* Nhà trẻ và mẫu giáo

Nhà trẻ của Nhật Bản (nhà trẻ có giấy phép) là cơ sở để giữ trẻ khi mà bố mẹ phải cùng đi làm, hay là vì lý do bệnh tật không thể chăm con ở nhà. Thế nên những ai muốn gửi trẻ thì cần phải có lý do. Việc đăng ký để gửi trẻ đồng loạt tháng 4, và gửi trẻ giữa chừng là khác nhau. Cần phải biết được thời điểm muốn gửi trẻ để chuẩn bị hồ sơ đăng ký. Nếu muốn cùng mọi người gửi trẻ vào tháng 4 năm tiếp theo, thì thời gian tiếp nhận hồ sơ là từ khoảng tháng 11. Bạn hãy hỏi nhà trẻ, hay Tòa thị chính TP về việc con của mình có thể gửi trẻ được hay không, hay gửi con vào nhà trẻ nào thì phù hợp, ...

Có rất nhiều người muốn gửi trẻ, thế cho nên việc gửi con vào nhà trẻ muốn nhập học thì ngày càng khó hơn. Khi trẻ từ 3 tuổi trở lên thì việc gửi trẻ vào những mẫu giáo có nhận giữ trẻ ngoài giờ cũng là lựa chọn tốt. Trẻ 3 tuổi trở lên thì ai cũng có thể vào được mẫu giáo, thế cho nên dễ gửi hơn so với nhà trẻ. Vì khi mà có nhiều trẻ muốn được gửi thì có những trường hợp không thể gửi được, thế nên hãy chuẩn bị 2 đến 3 mẫu giáo để đăng ký.



* Nhân viên tư vấn nhà trẻ

Có nhân viên tư vấn nhà trẻ ở Tòa thị chính TP Musashino. Khi gặp rắc rối như "Nên gửi con vào nhà trẻ nào đây?", hãy hỏi nhân viên tư vấn nhà trẻ để nhận sự giúp đỡ. Khi đấy phải dùng tiếng Nhật, và bạn có thể sử dụng thông dịch của MIA (có mất phí)



5. Khi muốn gửi trẻ

- Những dịch vụ hỗ trợ nuôi dạy trẻ như là gửi trẻ tạm thời

"Có việc phải đi, nhưng không thể dẫn con đi cùng được."

"Tôi đã bị bệnh", "Muốn nghỉ ngơi một chút"

Vào những lúc đấy, có thể gửi trẻ trong 1 thời gian ngắn.



Gửi trẻ tạm thời

Những ai mà không đăng ký với cơ sở giữ trẻ thì không thể gửi được. Bạn có thể đăng ký bằng cách điền tên, địa chỉ vào đơn đăng ký của cơ sở đấy rồi đóng tiền phí đăng ký là được.

① Nhà trẻ

Những nhà trẻ có giữ trẻ tạm thời:

Minami Hoikuen, Nishikubo Hoikuen (không mất phí đăng ký), Seika Daini Hoikuen, Sakurazutsumi Hoikuen, Kyouunan Daini Hoikuen, Kitamachi Hoikuen.

Lệ phí

- 2 tiếng	1,000 yên
2 - 4 tiếng	2,000 yên
4 - 6 tiếng	3000 yên
6 - 8 tiếng	4000 yên
Tiền ăn	300 yên



Liên lạc: [Hãy xem Nhà trẻ trang 24](#)

② Izumi no Hiroba:

Những ai đang sống ở TP Musashino thì có thể gửi trẻ từ 6 tháng tuổi cho đến lớp 6 tiểu học.



Lệ phí

Có thể lựa chọn giữa đăng ký thành viên và sử dụng khi cần

Đăng ký thành viên thì rẻ hơn so với sử dụng khi cần

	Lệ phí của thành viên
Phí đăng ký khi tham gia	2000 yên
Thời gian giữ trẻ thông thường: 8h30 – 17h30	400 yên / 30 phút 0 tuổi + 100 yên / 30 phút
Thời gian giữ trẻ sáng sớm hay buổi tối 7h – 8h30 17h30 – 22h	500 yên / 30 phút 0 tuổi + 100 yên / 30 phút



Liên hệ: **Sukusuku Izumi** TEL: 77-0213

Địa chỉ: 3-27-17, Honchou, Kichijyouji

Gửi trẻ tạm thời khẩn cấp

Có thể gửi trẻ tạm thời khẩn cấp khi mà bố mẹ mất, không rõ bố mẹ ở đâu, bố mẹ phải nhập viện để chữa bệnh, phải ở trong bệnh viện chăm sóc người nhà bị bệnh đang nằm viện, đi cứu trợ động đất hay hỏa hoạn.

Hãy tư vấn với Phòng Phát triển Trẻ em.



Liên hệ: **Phòng Phát triển Trẻ em** TEL: 60-1854

Giữ trẻ bị bệnh, sau bệnh

Khi trẻ bị bệnh không thể đi nhà trẻ hay đến trường học. Nhưng bố mẹ vì công việc không thể ở nhà chăm con. Những lúc như thế, bạn có thể gửi con được. Nhưng chỉ dành cho những ai đang sống ở TP Musashino và là trẻ từ 6 tháng tuổi cho đến năm 3 tiểu học.



Cách sử dụng:

Cần phải đăng ký để sử dụng. Những ai không đăng ký thì không được gửi trẻ.

■ Nhà trẻ "Laporu" cho trẻ sau bệnh

Địa chỉ: Tầng 2 Tòa nhà Honchuu, 2-1-10, Nishikubo TEL: 56-0910

■ Nhà trẻ "Puchianzu" cho trẻ bị bệnh, sau bệnh

Địa chỉ: (Anzu Clinic) 4-2-27, Kyouunan Chou TEL: 50-9774

Những cơ sở khác

Có nhiều những dịch vụ khác nhau như là đưa đón trẻ đến nhà trẻ, chăm sóc trẻ sơ sinh, giúp việc nhà đơn giản, ... Hãy hỏi thêm chi tiết tại các cơ sở quan tâm.

■ Himawari Mama (Dịch vụ nhà trẻ pháp nhân NPO)

Địa chỉ: 2-10-24, Kyouunan Chou, TEL: 32-3322

■ Donguri (Workers pháp nhân NPO)

Địa chỉ: 3-11-13, Naka Chou, TEL: 53-3940

■ Tokotoko (Không gian hỗ trợ nuôi dạy trẻ pháp nhân NPO)

Địa chỉ: 3-8-5, Yahata Chou, TEL: 50-8505





Những trải nghiệm của Sempai (Đã nhờ gửi trẻ tạm thời)

* Đã nhờ sự hỗ trợ nuôi dạy trẻ của cơ sở pháp nhân NPO

Khi con khoảng 2 tuổi thì bị viêm da dị ứng. Buổi tối con không thể ngủ được vì ngứa. Trông con thật tội nghiệp nên tôi cũng không thể ngủ được. Người nhà của tôi và chồng đều ở xa nên không thể giúp được gì. Vì hàng ngày thiếu ngủ và viêm da dị ứng của con không có tiến triển hơn, nên tôi lúc nào cũng mệt mỏi. Tôi đã nhờ tư vấn lúc khám sức khỏe định kỳ cho con, và được giới thiệu cơ sở pháp nhân NPO hỗ trợ nuôi dạy trẻ. Lần đầu tôi đã rất lo lắng về việc gửi con cho người lạ.



Thế nhưng, khi gặp người giữ con giúp thì tôi cảm thấy người đấy rất thân thiện, và ngay cả con trai tôi dù hay sợ người lạ nhưng ngay sau đó lại trở nên thích người đấy. Vì đấy là người có kinh nghiệm trong việc nuôi dạy trẻ, nên tôi đã yên tâm để nhờ gửi con. Con trai tôi sau khi đi về thì tôi cảm thấy con trông càng đáng yêu hơn. Nhờ sự giúp đỡ này mà tôi đã có thời gian để nghỉ ngơi, khi cảm thấy vất vả với lần đầu tiên làm mẹ.

*Đã nhờ giữ trẻ bị bệnh, trẻ sau bệnh

Mặc dù thông thường là gửi con cho nhà trẻ, nhưng thỉnh thoảng con bị bệnh và phải nghỉ nhà trẻ. Dù nhiệt độ đã giảm, nhưng vẫn lo lắng để cho con đi nhà trẻ. Những lúc như thế gửi được con trong những cơ sở chăm sóc trẻ sau bệnh mà có y tá ở đấy thì có thể yên tâm để đi làm. Khi lúc trẻ vẫn còn khỏe, để yên tâm nên đăng ký trước.

